



Tuần Báo Vô Vi

17 tháng 6 năm 2012

Số 86

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Tình Thầy Tận Độ
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Tại sao người đời hay ham vui và hiếu kì, quên sự tiến hóa của chính mình ?
- 2) Tu thiền có thể biết được chuyện tiền kiếp của chính mình hay không ?
- 3) Còn nhờ người khác soi căn nói lại thì sẽ được kết quả gì ?
- 4) Người tu Vô Vi có hoàn toàn tự do hay không ?
- 5) Trong bốn ngày chung thiền thúc đẩy được một số bạn đạo dốc lòng tu hơn, vậy sự hiện diện của Bé có hữu ích không ?
- 6) Tâm thức giác, cảm giác ra sao?
- 7) Sau khi sống chung, mọi người đều quý mến Bé, tại sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 5 tháng 11 năm 1993 1) Hỏi : Tại sao người đời hay ham vui và hiếu kì, quên sự tiến hóa của chính mình ? Đáp : Thừa, sự hiện hữu của mặt đất chạy theo những chuyện không thật, sanh ra một tập quán ham vui mà không biết được hậu quả ra sao, chỉ có tiếp tục trong sự nhàm lẫn mà thôi. Kệ: Tâm linh thanh tịnh bị buông trôi Khó tánh gieo duyên lại khó ngồi Trần trược trần đầy tâm khó giác Triền miên gieo khổ chính mình thôi.	Ngày 6 tháng 11 năm 1993 2) Hỏi : Tu thiền có thể biết được chuyện tiền kiếp của chính mình hay không ? Đáp : Thừa, tu thiền tinh tấn trong thanh tịnh thì sẽ biết được nhiều kiếp của chính mình mà ăn năn hối cải thì mới được tiến hóa nhanh hơn, bằng lòng dần thân học đạo.
Ngày 6 tháng 11 năm 1993 3) Hỏi : Còn nhờ người khác soi căn nói lại thì sẽ được kết quả gì ? Đáp : Thừa, câu chuyện không thật thì tạo ra sự hư ảo mơ màng lại động thêm và khó thiền. Thành tâm tu thiền thì mới thấy rõ thực chất của chính mình mà hành tu. Kệ: Tu là phá vỡ cái ngu chậm Khai triển tâm linh tự tiến thàm Cơ đạo trong lòng nay thức giác Khai thông ngũ tạng giải phân âm.	Ngày 7 tháng 11 năm 1993 4) Hỏi : Người tu Vô Vi có hoàn toàn tự do hay không ? Đáp : Thừa, người tu Vô Vi được hoàn toàn tự do phát triển về tâm linh, phần hồn trở về với căn bản thanh tịnh, càng dốc lòng tu học càng minh cảm Trời Phật. Kệ: Thực hành thấu đáo nghĩa ân tằng Phát triển tâm linh tự xét phân Đại nguyện sẽ thành tâm thức giác Quy y Tam Bảo cảm giao tằng.
Ngày 8 tháng 11 năm 1993 5) Hỏi : Trong bốn ngày chung thiền thúc đẩy được một số bạn đạo dốc lòng tu hơn, vậy sự hiện diện của Bé có hữu ích không ? Đáp : Thừa, bạn đạo rất vui và cảm thấy được sự gần Bé nhiều hơn, vui tận đáy lòng của mỗi cá nhân, những thắc mắc được tiêu tan, nghe qua lời mục Bé Tám do Bé đọc lại, đầy đủ mọi sự phân giải trên đời này rất cần thiết cho người tu. Kệ: Bình tâm học đạo tự mình tu Giải quyết tâm linh khỏi phải mù Quy hội chơn lòng tâm ngộ đạo Bình minh lộ dạng tự mình tu.	Ngày 9 tháng 11 năm 1993 6) Hỏi : Tâm thức giác, cảm giác ra sao ? Đáp : Thừa, khi tâm thức giác tâm hồn rất cảm động rơi lụy và an vui. Kệ: Thanh tâm quy hội thức an vui Quyển luyện tình Trời rõ đạo mùi Thanh nhẹ an vui Trời chiếu độ Tinh thâm dào dạt chẳng bụi nguì.

Ngày 10 tháng 11 năm 1993

7) Hỏi : Sau khi sống chung, mọi người đều quý mến Bé, tại sao ?

Đáp : Thưa, trong những ngày sống chung chung thiên với Bé, mọi người cảm nhận được sự thanh thản trong lòng, đầu óc không còn lo nghĩ như lúc chưa gặp mặt chung sống hòa bình, tâm điển tương giao, mọi người cảm thức như đã và đang sống trong phạm vi lớn rộng và thanh nhẹ, tự cảm thấy chính mình đang tiến hóa đến vô cùng, không còn giao động bất cứ đề tài nào, cảm thức vạn sự trên đời là không, chỉ còn tu tiên và không thắc mắc nữa.

Kệ:

Tu tâm dưỡng tánh trí thân vừa
Tuệ giác thâm sâu cảm thức ưa
Phát triển chơn hồn không kích động
Lưới Trời mở rộng chẳng lura thừa.

Thuyết Pháp II (tiếp theo)

...

Bạn đạo: Khởi sự là ..

Thầy: Khởi sự là Soi Hồn. Soi Hồn là bịt cái này đây là những thần kinh động loạn cũng như cụ nói là cái tâm không có phẳng lặng thì cụ tập trung ở đây nó chạy ở đây. Chặn ở đây, nó chạy về đây, bịt tất cả những cái này nó tập trung về đây. Rồi khi bịt vô nghe ồ ồ, ạt ạt, ồ ồ, ạt ạt rồi một ngày kia cụ bịt cái lỗ tai, người ta nói chuyện cụ nghe rõ ràng. Cái gan nó thông, nó định.

Cụ làm Pháp Luân hít vô, đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu sau này nó chạy mát từ sau lưng lên tới đỉnh này cũng như ai rờ cái mặt. Nó đổi cái tướng. Nó đổi cái tướng cụ, rồi cụ xem cái tướng cụ. Cụ thích xem cặp mắt cụ mới hiểu rõ từ bi là cái gì. Cặp mắt tôi nó chiếu sáng thay đổi. Điển là gì lúc đó cụ mới định thì cụ đi tới định rồi. Phải hành mới đi tới định nghĩa là phải dọn. Trước kia cụ có căn nhà, cụ chê căn nhà đó xấu. Cụ bỏ, cụ đi tìm căn nhà tốt hơn. Nhưng mà một ngày nào người ta nói cái căn nhà cụ được điển Quan Âm chiếu bây giờ cụ phải mau mau trở về để ngự trong căn nhà để hưởng cái hồng ân đó. Thì trong lúc cụ trở về thì tất cả mọi cây cỏ đều mọc đầy hết trời bao che căn nhà thì cụ phải dày công một chút nữa, chặt, phá, khai thông cái đường vô nhà, phải lau chùi cụ mới ngự trị được. Đó là giờ phút định, phải hành. Chớ không nói rằng tôi muốn định là định. Cái đó là người đó gạt cụ. Phải chỉ tại sao trước kia anh động loạn bằng cách nào bây giờ anh định. Cho nên cái pháp Soi Hồn của chúng tôi cụ giận ai thì nó ra cái chuyện giận, giận, giận, giận, giận. Giận cách nào? Phải làm sao giết cái thẳng đó đủ thứ. Cái projet¹ nó ra, nó ra cho ra hết. Rồi hằng ngày chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà hiểu Nam là lửa. Mô là không khí. A là nước. Di là phát triển. Đà là màu sắc. Phật là linh cảm thì vạn linh đều ở trong cái giới này. Tại sao ông Phật không nói một hai ba bốn năm sáu cho người ta dễ hiểu. Nhưng mà chúng ta tìm tại sao dùng Nam mà không có dùng một. Nam mà cụ nói chữ Nam nó có chữ um nó tập trung khi mà thông rồi nó tập trung ở đây nó bộc sáng ra. Mà cụ nói một, hai cái âm nó khác. Về điển

khai, Mô nó khác. Cụ nói hai nó ở đây thì mình cứ thử. Cho nên, sự thắc mắc của cụ là sự thắc mắc của tôi. Cho nên, tôi dày công tôi luyện tôi không ăn cơm để tôi tìm tại sao ông Phật ông ngu quá. Ông nói Nam Mô A Di Đà Phật. Ông không nói một hai ba bốn năm sáu cho gọn. Tôi tìm ra tôi mới phục ông. Chỉ mở điển cho lục tâm thông khai thông. Cái hỏa của mình, cái Nam phương nam, thật phương nam lửa bính đình. Cái mát điển này, tả hữu nó choảng vô cái phát hỏa ra, đánh vô đây xẹt tá hỏa tam tinh. Đó là hỏa giới mà hỏa giới xuất ra thừa tiếp thanh giới thì cái hỏa nó càng ngày đi vào vô cùng. Con người thông minh nhờ chỗ đó. Mô chỉ rõ vật vô hình. Nhắm con mắt là thấy được cái kia, không khí, được thanh nhẹ mới thấy ở bên trên. A nhâm quý gồm thâm nơi thận. Thận phải có thủy đầy đủ, nó mới phát triển xuất phát mở cái xương sống đi lên trên bộ đầu cung cấp cho tủy não thông minh càng tăng gia. Di giữ bên ba báu linh: tinh khí thần. Tinh khí thần tập trung thì chỉ có phát triển mà thôi. Đà ấy sắc vàng bao trùm khắp cả. Cụ đang có sắc vàng nếu không có sắc vàng mà nó nhập, lỗ chân lông phát quang. Mà bây giờ mình tu, mình làm Pháp Luân hít vô, hít vô đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu thì nó cung cấp lỗ chân lông phát quang ra thì cái hào quang của mình càng ngày càng nói rộng. Phật hay thân tịnh ở nơi mình. Mình biết chuyện của mình từ tiền kiếp tới bây giờ. Bây giờ phải làm thế nào để đi tới tự mình phán xét và tự mình đi. Mình kêu bằng chơn pháp, không sống trong ý lại, nhưng mà sống trong thực hành để đạt pháp như Thích Ca đã và đang làm thì chúng ta mến yêu Ngài, chúng ta phải thực hành như Ngài. Còn nếu chúng ta mến yêu Ngài mà chúng ta lợi dụng Ngài phù hộ thì chúng ta là người ghét Ngài chớ không phải mến yêu Ngài.

Cho nên tu tới đó tôi mới giác ngộ, rồi mỗi ngày tôi thấy Thích Ca rõ ràng và tôi xin Ngài thử coi, coi cái tánh tôi kỳ, tôi tự xin. Hồi đó tôi đi bộ xuống, Chợ Lớn đi xuống Đa Kao để nghe pháp nhưng mà tôi xin Ngài cho tôi xin cái xe hai chỗ ngồi để tôi đi xuống tôi nghe pháp. Thì không bao lâu tôi mua

¹ Projet: Dự án.

được chiếc xe Simca 6² mà banh³ lên banh xuống cho cái đó thử thách tôi. Sáng tôi phải sửa cái xe cho được mà tôi đi mà người nào muốn đi nghe tôi chở thêm người nữa. Sau tôi làm cái bằng tôi chở thêm hai người nữa. Xe Simca 6, tôi chở được 4 người đi xuống nghe pháp. Tôi xin thử cái thôi. Cho liền, mà cho trong lúc tôi không tiền. Tôi ngồi tôi thiền. Thiền thiền, thiền thiền thấy tôi đi làm việc ở trong cái hãng Huê Kỳ. Tôi ăn, tôi nhắm mắt mà tôi có học Anh văn đâu mà tôi đi làm hãng Huê Kỳ. Tôi nói ra bà vợ tôi nói: “Ông lôi thôi, tôi đưa ông vô Chợ Quán⁴. Ông đã không đi làm, ông ngồi nhà ông thiền. Bây giờ ông nói Mỹ muốn ông mà ông không biết tiếng Mỹ. Bây giờ tôi nói ra nhất định bà già đây ông vô nhà thương Chợ Quán”. Tôi nói chắc chắn như vậy tôi nói rồi. Tôi làm việc trong cái nhà mà có bureau⁵ có tủ kiếng có máy lạnh tôi thấy rõ ràng. Bà nói: “Ông im đi à. Ông nói tôi xuống tôi nói ông chết”. Thì không có bao lâu người bạn tôi nó dẫn tôi xuống hãng Getz Bros làm. Mà tới bây giờ ông đi lục hồ sơ tôi không bao giờ tôi làm cái đơn tới Getz Bros xin việc làm. Tôi làm 14 năm ở đó mà tôi không có dứt đơn. Sau khi tôi dứt đơn, tôi nói tôi đâu có xin việc làm. Ông bạn tôi dẫn xuống chơi nói thôi được rồi nói mai anh đi làm, không biết nó nói sao tôi không có hiểu. Tôi xuống tôi nói ông Tư: “Ồ đời, có cái chuyện lạ kỳ. Tôi không biết tiếng Ăng Lê mà nó muốn tôi ông. Nó kêu tôi làm nó cho tôi bảy ngàn rưỡi một tháng, một ngàn rưỡi tiền cà phê, một ngàn rưỡi tiền ét xăng mà trong lúc người ta tìm việc 3.000 đồng một tháng. Năm 1961, bảy ngàn mấy lớn lắm đó. Tôi về tôi lãnh lương, tôi đưa bà xã. Bà xã nói: “Ông đi ăn cấp tiền của ai”. Tôi không có nói bà tôi đi làm ở đâu, nói người ta muốn. Tôi đã nói bà, Huê Kỳ muốn, bà không có tin. Tháng nào tôi đem lương về bà cũng nói tôi ăn cấp của ai, không tin mà, bà cũng không thèm xuống coi cái hãng tôi làm nữa, nhưng mà lần lần ông Tư ông nói bạn đi làm tôi đi làm với bạn. Đó, hồi đó tôi đang thắc mắc vấn đề xuất hôn đó, bạn cứ đi làm tôi làm với bạn, mà thật sự cái gì cũng là may mắn giúp đỡ tôi. Người ta 10 năm trời bán không được đồng đô la đô hóa chất mà tôi vô, tôi bán tới 17.000. Bên đó đánh vòn vện một cái cable⁶:

² Simca 6: là xe 2 chỗ ngồi, 570cc, giá rẻ được sản xuất và bán tại Pháp bởi hãng Simca vào năm 1948.

³ Banh: Xe bị hư, chết máy dọc đường (panne).

⁴ Chợ Quán: nói tắt cho nhà thương điên Chợ Quán.

⁵ Bureau: Văn phòng.

⁶ Cable: Cáp điện tín.

Congratulation!⁷ Một chữ thôi, chúc tụng tôi vậy đó, kêu kỳ diệu. Mà trong đời tôi, tôi không thể nào tin được. Tôi người của thời đại mà. Ông Tư ông nói vậy chứ ông đâu có biết Ăng Lê mà ông đi làm với tôi. Vậy mà sau này bạn làm sếp hết. Rốt cuộc, sau này sếp phát lương cũng tôi ký luôn ở trong cái hãng lớn vậy đó, tin cậy tới vậy mà tôi đâu có học, không có bao giờ tôi học. Tôi có thì giờ đâu, tôi rảnh thì tôi thiền chứ tôi có học làm gì nữa, nói thiệt.

Bạn đạo: Dạ thưa Thầy người ta nói thế này nếu mà tu tới trình độ rất cao thì có thể biết được các thứ tiếng ngoại quốc mà không học có thể được như vậy hay không.

Thầy: Chính tôi đây nè, tôi ngạc nhiên lắm tôi nè. Bây giờ ông nói tiếng Tiều tôi nói y như người Tiều. Ông nói tiếng Phúc Kiến tôi nói y như tiếng Phúc Kiến. Cho nên mấy người Phúc Kiến cũng lạ có người nói nó là Phúc Kiến, người kia nói nó là Tiều. Rốt cuộc, tôi nói tôi là Quảng Đông, hai thằng kia nó bật ngửa. Cái sự học tiếng nói của tôi nó dễ như chơi không có khó khăn. Mà tôi sợ cái sự thông minh đó, khi cần thiết là tôi nói được hết thảy. Như kỳ này tôi tới Manila tôi nói sơ sơ, sơ sơ. Bây giờ tôi tới Manila tôi giảng tiếng Ăng Lê không. Đi hỏi cô Nhi đây cô có đi theo cô biết. Tôi ban đầu, tôi có biết nói đâu. Bây giờ tôi nói thạo, bây giờ ông nói tiếng Ăng Lê với tôi, tôi nói. Giọng tôi cũng ngon lành, không có lỗi thôi. (Thầy cười.) Cho nên, cái chuyện đó cần thiết thì mình làm được, không cần thiết không cần. Cho nên bây giờ nhiều người trí thức ở Manila cũng bắt đầu học tu rồi; thấy những chuyện lạ của tôi và thấy tinh thần làm việc của tôi. Kỳ này tôi qua, tôi chữa một ông tỉ phú ở bên đó. Ông bệnh, đủ bác sĩ chữa không hết. Tôi chữa ông tuần lễ, ông đi. Tôi kêu ông đi restaurant ăn với tôi, nói chuyện lớn tiếng khỏe mạnh. Bây giờ ông vui trẻ lại thành ra ông đồn với người ta ông nói ông này không phải châm bằng kim. Ông có cái gì châm trong mình tôi, chứ còn bác sĩ tôi hạng nhất ở đây không mà trị không được. Bây giờ xa ông là tôi nhớ thành ra bây giờ mỗi tuần bắt tôi có rảnh phải điện thoại nói chuyện với ông cho ông đỡ khổ, mà tôi không điện thoại là ông phải điện thoại. Ông nhớ tôi lắm, thương tôi như người tình. Tôi nói ông càng thương tôi thì ông càng mau mạnh. Rồi ông bằng lòng bỏ tiền ra giúp người Việt Nam, đưa tiền cho tôi mua đồ gởi về Việt Nam giúp những người nào

⁷ Congratulation: Chúc mừng.

thiếu thốn, tôi gởi biết bao nhiêu, một lần 5.000 đô la gởi đồ về bên Việt Nam, không biết cứ gởi cho người ta để làm phước. Tôi nói giàu. Tôi nói ông giàu ông để làm gì, để tiền làm gì? Tôi nói cái giàu là cái tội ngu. Chúng tôi cũng giàu, có tiền mà chúng tôi không biết làm phước; có cơ hội đâu làm phước mà bây giờ các ông có cơ hội làm phước. Bởi vì cái tiền ông tôi tính tôi lấy bàn toán tôi tính đi nghĩa là ông chết đi sống lại mười lần ông ăn không hết. Ông có 100,000 cây dừa. Ông có cái mỏ dầu. Ông có một xưởng thuốc 2,000 nhân công thuốc lá. Ông có 2 cái la-bô⁸ rồi bây giờ ông ngồi ông tính đi. Ông chết đi sống lại mười lần ông ăn không hết vốn ông thì bây giờ ông phải chia cho người khác. Tôi đề nghị ông làm điều đó thay thế Thượng Đế làm điều lành. Cho nên ông tuôn tiền giúp trại tị nạn người Việt Nam nhiều lắm nghĩa là muốn cái gì được cái nấy. Tất cả những người nhà giàu đều nghe lời tôi hết, hướng về người tị nạn Việt Nam. Cả ở đảo Palawan gởi một lần 100.000 viên vitamin, tôi cần 100.000 là gởi 100.000 liền không có nói, không có bớt cái gì hết, gởi máy bay liền.

Bạn đạo: Dạ, cảm ơn Thầy. Thưa Thầy có viết sách nào về cái pháp Vô Vi này, mà sách nào mà nó gọn mà đọc dễ hiểu hơn hết.

Thầy: Có, dễ hiểu. Nếu mà cụ muốn biết phương pháp công phu thì chú Thắng này rành lắm để chỉ dẫn cho tất cả mọi người tu.

Bạn đạo: Thầy có đề cuốn sách lại không?

Thầy: Có sách. Có sách Pháp. Có không anh Thắng? Có phương pháp công phu. Cụ thực hành cụ thấy nghĩa là sáu tháng sau cụ đừng nói với bạn bè gì. Người ta nói sau lúc này mặt anh vậy, trẻ, lúc đó cụ mới thấy. Người ta nói mới thấy. Cũng như là ông Niệm cũng vậy ở bên đó ở bên Việt Nam đâu có tin tôi. Bây giờ qua tới Canada thì nghĩa là ông nghe băng tôi rồi thâm nhuận rồi bây giờ ông thiền, bây giờ ông bảnh, chơi tennis thanh niên chơi không lại, mạnh lắm. Nhờ hít hơi, mạnh trẻ lại.

Bạn đạo: Dạ cảm ơn Thầy lắm, thôi để cho những người khác chớ để tôi chiếm hết.

Thầy: Quý lắm, nghĩa là có những gì thắc mắc cụ hỏi để anh em có dịp nghe những sự trao đổi giữa tôi và cụ.

Bạn đạo: Kính thưa Thầy, anh bạn con kể bên mới hỏi Thầy cắt nghĩa phương pháp này kêu bằng pháp

Vô Vi. Mà hỏi con, con cắt nghĩa cũng không trôi nổi. Sẵn đây xin Thầy giảng dạy.

Thầy: Muốn cắt nghĩa chữ Vô Vi. Vô là không mà cái nhỏ cũng không luôn, đi tới cực thanh cực tịnh. Vô là không. Vi là nhỏ nhất nhưng mà nhỏ cũng không còn nữa đi tới không không. Thì cái không không đó ở tôn giáo nào cũng phải đi tới rốt ráo đó, không nói Phật giáo, Thiên Chúa giáo, các tôn giáo phải đi tới Vô Vi mới đi tới bình đẳng - kêu bằng “nhất trần bất nhiễm” Vô Vi. Bây giờ nghe hiểu chưa?

Bạn đạo: Thưa Thầy cắt nghĩa thêm chút nữa.

Thầy: À! Muốn hiểu thêm nữa đi tới Vô Vi là đi tới chỗ không động. Bởi vì tâm người động như hồi nãy cụ nói nó động loạn. Rồi cụ đi tới Vô Vi là cụ đi tới không động. Nói thấp chút, không động là Vô Vi, cái nhỏ nhất cũng không, không có chấp, không có giận, không có hờn, nhất trần bất nhiễm. Không có nhiễm trần, cư trần không có nhiễm trần, còn bình thường cư trần nhiễm trần. Cư là ở thế gian phải nhiễm cái chuyện thế gian nhưng mà khi chân lý thông rồi mình ở chỗ đó mình khai thông nó rồi mình đâu có bị nhiễm và bị ràng buộc bởi cái đó nữa. Hết! Kêu bằng Vô Vi. Rõ chưa. Cảm ơn con nhiều lắm.

Bạn đạo: Xin cảm ơn Thầy.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Nanterre ngày 11/11/1980)

⁸ La-bô: Phòng chế thuốc tây (nói tắt của laboratoire).

“Diễn Tiến” và “Viễn Tiến” (tiếp theo)

...

Chẳng bao lâu, lại có tin trên TBPTĐN là Thầy bị xỉu, phải cấp cứu, rồi có lúc Thầy phải tái nhập viện, ... Vài bạn đạo phương xa đặc biệt được tới thăm Thầy tại tư gia khóc quá chừng khi nghe Thầy cho biết có thể bỏ xác ra đi bất cứ lúc nào. Có vài bạn biết chuyện “Thất Chơn Nhơn Quả” thì tin là Thầy chỉ giả bệnh để thử tâm bạn đạo. Riêng tôi và một vài bạn khác may mắn đã có dịp thấy qua pháp lực vô biên của Thầy thì tin chắc là Thầy bệnh chỉ vì muốn bệnh hoặc chưa muốn hết bệnh mà thôi. Có thể vì Thầy không muốn bạn đạo ý lại, mê tín dị đoan, hay ham thích thần thông. Cũng có thể vì Thầy muốn cái xác của Thầy phải có đầy đủ kinh nghiệm “Sinh Lão Bệnh Tử Khô”, hoặc bệnh để vào nhà thương độ cho bác sĩ, y tá, bệnh nhân, ... và lưu lại thể gian hồ sơ một người tu với xác thân ngũ tạng như muôn vàn sinh linh khác, nhưng có những nhiệm mầu mà y học chỉ có thể ghi nhận chứ không giải thích được. Cũng có thể Thầy muốn cho bạn đạo một thông điệp nào đó, xem ai hiểu được ý Thầy, tìm ra đúng lời giải đáp thì Thầy sẽ vui mà chịu hết bệnh. Nhiều bạn đồng ý với tôi là nếu như mọi người vui vẻ sống chung hòa bình với nhau, tha thứ thương yêu nhau, lo tu hành tinh tấn, xây dựng và giúp đỡ cho người đi sau, ... thì chắc chắn Thầy sẽ vui và hết bệnh. Nhưng Thầy đã cho biết “Đời là tạm cảnh nơi nơi bất hòa” thì còn ai có thể làm gì hơn được !

Tôi nhận thấy thử thách khó nhất là trong thời gian da của Thầy bị ngứa, trầy trụa, sần sùi, chảy máu, .. và nghe Thầy than thở đủ thứ : không có gì khổ hơn là ngứa, ngứa quá không ngủ được, sắp thành Tôn Ngộ Không rồi, ai bày cái gì cũng thử hết, ... Khó là vì dù biết Thầy cố tình tự hành xác, biết là thân xác Thầy đã có Thượng Đế lo, tôi và nhiều bạn cũng không thể dửng dưng. Có lẽ Thầy tội nghiệp cho bạn đạo khổ tâm nên thỉnh thoảng cũng dùng điển thượng giới ổn định xác thân cả trong lẫn ngoài một cách dễ dàng nhanh chóng, rồi có lúc thậm thủy bất ngờ hồi phục lần nữa mà chính bác sĩ bệnh viện lại phải ngạc nhiên.

Thời gian kế tiếp, Thầy thường tới nhà một số bạn đạo quen thuộc sau giờ ăn chiều, lúc trời đã tối hoặc đã khuya. Chắc Thầy muốn nhắn nhủ điều gì nữa đây cho các bạn có nhiều duyên phước này. Thôi bài ai nấy học. Việc làm của Thầy và Trừu Phật tôi cũng chẳng nghiên cứu làm chi. Được dịp lui về thanh tịnh lo tu tôi cũng rất mãn nguyện, nhưng trong thâm tâm, nhiều khi tôi cũng ao ước được hoàn toàn tự do như Thầy, muốn bệnh muốn khỏe tùy ý, muốn xuống thế gian hay lên Trời lúc nào cũng được, ... Những lúc đó tôi mới nhớ lại lời Thầy nói hồi đầu năm : “Ông Tám không có sao !”

Nhiều người gọi giai đoạn này là thời đại Hội Trưởng, vì ngay sau khi Thầy vừa gắn máy điều hòa nhịp tim thì có 10 hội trưởng cảm thấy đã trưởng thành vội vã trình “thỉnh nguyện thư” xin Thầy cho phép họ chính thức trách nhiệm cải tổ ngắn gọn Vô-Vi : lập ra ủy ban thay thế chị Bê để lo sức khỏe Thầy, lập ra website mới để phổ biến TBPTĐN và mọi tin tức hình ảnh sinh hoạt Vô-Vi, tổ chức đại hội tại Montreal thay cho đại hội “Qui Hội Tinh Bạn” bên Úc, v.v. Nhiều thông báo xuất hiện liên tục với bút tích của Thầy và chữ ký của 10 hội trưởng, với những số TBPTĐN đặc biệt được phát hành trong tuần, giống như tình hình cập nhật tin tức ở những nơi mới có đạo chánh.

VMC (Vô-Vi Multimedia Communication) được Thầy hủy bỏ. Đây là một hội từ thiện vô vụ lợi do Thầy sáng lập và làm Chủ tịch để điều động mọi sinh hoạt Vô-Vi với sự làm việc trực tiếp của chị Bê và một số bạn đạo phát tâm trong nhiều năm qua : đại hội, thiền ca, khóa sống chung, CD, DVD, kinh sách, đặc san Vô-Vi, ... Điều đặc biệt là cùng với quyết định hủy bỏ VMC, Thầy kèm theo một lời khuyên cáo bất hủ : “Vây tất cả quý hội trưởng phải làm việc đúng theo luật lệ và không được bóp méo sự thật”.

Mặc dù Thầy tịnh dưỡng xác thân như người quy ẩn nhưng có chuyện lớn nhỏ nào của bạn đạo Vô-Vi mà Thầy không biết tới : bao nhiêu tin tức vô căn cứ, thông báo thiếu trung thực, tin đồn thất thiệt, ... được hầu hết các bạn khắp nơi tin theo, bao nhiêu phạm tâm phạm tánh của người “mang danh tu”

được tự do tung hoành, ... Địa vị, danh vọng, quyền lực thế gian, những lời mạt sát, sỉ vả, mạ lỵ, vu khống bạn đạo, và độc diễn, độc hành, ... tất cả đều hiện nguyên hình trong con sàng sây, như đám rác rưởi dơ bẩn được lộ ra khi lớp tuyết trắng xóa đẹp đẽ của mùa đông bị tan biến dưới nắng ấm mùa xuân. Hoàn cảnh đúng là ân sư giúp bạn đạo thấy được cái tánh đời và con người trần trụi của mình để rồi tự góm ghiếc mà quyết tâm buông bỏ, thực hiện việc tu hành chơn chánh, “minh tâm kiến tánh” ngộ hầu “kiến tánh thành Phật”, thực sự trở thành người tu Vô-Vi theo bước chân Thầy.

Viễn Tiến

Vài tháng trước đại hội, một số bạn tự thức tâm, nhận ra những sai lầm hồ đồ của mình chỉ vì thiếu thanh tịnh trước bài học “phá mê phá chấp” của Thầy : “Có mấy cái chuyện này xảy ra mới thấy tâm đời là sao, mà tâm đạo là sao”. Họ không còn hăng say mắng nhiếc hay dạy dỗ bạn đạo nữa, thậm chí có người còn thẳng thắn lên tiếng xin lỗi, kể như họ đã nhanh chóng thăng tiến trên đường tu. Đúng là Vô-Vi học trong thuận nghịch, ghét thương, kích động để hiểu, đụng chạm để tiến, “vĩnh viễn tiến hóa” với thiên cơ thời cuộc, với tâm đạo tánh đời, với xác thân tứ đại, ngũ tạng ngũ hành, ... dần dần tự động trở về với chính mình và tìm ra con người thật với luồng thanh điển nguyên thủy của mình.

Tôi rất thích lối tu “đốn ngộ” này. Tu Vô-Vi là tu tất, tu với những bài kinh vô tự, với những thử thách “bán sống bán chết” do hoàn cảnh ân ban tùy theo trình độ của mỗi người, tu theo nhịp trống đại đồng, tiếng trống dựng xây, hồi trống quy nguyên hùng hồn thúc giục người tu sớm thức tâm mà thật thà chất phác hành pháp cho tinh tấn để mau tiến về nguồn cội, chứ không nũng nịu xin Thầy cung chiều nâng niu, không chờ đợi được vuốt ve bông ảm trong vòng tay của Thượng Đế, hay tự giới hạn mình với tiếng mõ câu kinh, trong tiếng ngân nga êm ái của những chiếc chuông đồng.

Nhưng trình độ không thể mua, cũng không thể bán. Không phải tất cả mọi người đều thức tỉnh thức tâm, tự kiểm hành vi, tư tưởng, hạnh đức của mình theo “10 điều tâm đạo” mà có lẽ trong cộng đồng Vô-Vi ai cũng thuộc lòng : nhịn nhục và cần mẫn, dứt khoát thất tình lục dục, tha thứ và thương yêu, ... Cũng không phải mọi bạn đạo đều lão đạo với những bài thi khó. Chắc Thầy rất vui và an ủi khi thấy nhiều bạn vẫn thanh tịnh hành pháp mặc cho sóng vui gió dập, vẫn âm thầm tu tiên và phục vụ

cho người đi sau. Thật vậy, ngoài mấy khóa sống chung được thông báo rộng rãi trên TBPTĐN, còn có những sinh hoạt tuy không được thông tin bằng tuần báo chính thức này của Vô-Vi nhưng không kém phần tâm đạo và giá trị tâm linh :

- Bạn đạo Sóc Trăng - Bạc Liêu - Cà Mau phát tâm làm Thiền Ca Vô-Vi Việt Nam đem Đạo vào Đời qua những điệu vọng cổ và những điệu hò điệu lý quê hương.
- Bạn đạo Quebec tổ chức khóa sống chung tu thiền cho bạn đạo Việt Nam và ngoại quốc.
- Bạn đạo Montreal phổ biến trên Internet toàn bộ băng giảng của Thầy do VoViLib cung cấp, và nhiều tài liệu Vô-Vi khác như CD và Tuyển tập Thiền Ca, hoặc những sưu tập cá nhân ích lợi cho mọi bạn đạo.
- Bạn đạo Úc châu tiếp tục xây dựng websites phổ biến hình ảnh sinh hoạt Vô-Vi khắp năm châu, tài liệu dưỡng sinh, sức khỏe và nấu ăn chay, những chương trình từ thiện như mổ mắt cườm miễn phí cho đồng bào nghèo tại quê nhà do Hội Vô-Vi Nam Cali hỗ trợ.
- Bạn đạo Pháp và Mỹ phổ nhạc từ lời thơ ý đạo của Thầy và làm flash movies rất sống động kèm theo hình ảnh bạn đạo Vô-Vi khắp nơi.
- Bạn đạo năm châu hằng tuần vẫn họp mặt trong Chat room Đồng Tu Chơn Hành để sinh hoạt Mục Bé Tám, phát triển điện năng dựa trên những lời dạy quý báu của Thầy.
- Bạn đạo Seattle-Vancouver tiếp tục hoàn chỉnh website “MucBeTam Online” bằng 3 thứ tiếng.
- Bạn đạo Atlanta dày công hoàn tất website Vô-Vi Texas thành một thư viện đầy đủ kinh sách, audio, video, radio, nhạc tâm linh, ... một cách tươm tất, mỹ thuật, dễ sử dụng, thật hoàn hảo xứng đáng trình diện ra đại chúng.
- Bạn đạo thiền viện Úc châu vẫn tiến hành xây dựng đại giảng đường sẵn sàng cho đại hội “Qui Hội Tình Bạn” khi hoàn cảnh cho phép, được nhiều bạn đạo hợp tác lập ra website đẹp để phong phú để phổ biến lời Thầy giảng qua tuần báo “Quy Hội Tình Người”, phổ biến Đặc san Vô-Vi và Thiền ca, khởi xướng chương trình “Tình Thầy Tận Độ” nhắc nhở bạn đạo khắp nơi nhớ tới công ơn của Thầy mà lo tu, giúp mình giúp người,...

Tuy nhiên, xưa nay “Phật cao nhất xích, ma cao nhất trượng”. Tu được một chút thanh tịnh thì phải đối đầu với động loạn nhiều hơn gấp bao nhiêu lần.

Trình độ càng thanh nhẹ càng cao thì thử thách càng nhiều càng khó. Cho nên người đời hay các bạn mới tới với Vô-Vi, nhất là các bạn ngoại quốc, vì chưa quen cách điều luyện của Thầy thì dễ ngạc nhiên, ngỡ ngàng, thậm chí chán nản và bất mãn với bao sóng gió bão tố trong Vô-Vi mà bỏ đi tìm pháp khác hoặc bỏ tu luôn. May mà Thượng Đế lúc nào cũng thương yêu các con của Ngài nên đã ban cho biết bao pháp tu ở thế gian, ai hạp pháp nào tu theo pháp đó, trình độ nào cũng có pháp tu của trình độ đó. Tất cả đều nhịp nhàng tiến hóa theo căn cơ nghiệp lực của mỗi người. Kể trước người sau, không kiếp này thì kiếp khác, sớm muộn gì cũng sẽ về tới cội nguồn nếu thật lòng dẫn thân tiến bước trên đường trở về quê xưa chốn cũ.

Điều đặc biệt là từ khi Thầy viết bài thơ vào giờ chánh Tí xác nhận tên đại hội là “Viễn tiến” (vĩnh viễn tiến hóa mãi), chứ không phải “Diễn tiến” thì bao nhiêu động loạn ác ôn cũng tự nhiên lui bước trước hạnh đức thanh nhẹ tâm linh. Có lẽ nhờ Thầy nhắc lại là tu hành không phải để tranh chấp, đố kỵ, ganh ghét, thù hằn, chia rẽ, ý quyền, độc tài, ... mà bởi vì “Làm người quá khổ phải đi tu, Mong sao tiến hóa thoát cội tù, ...”. Tôi có cảm tưởng là những vần thơ đại hội này đã kết thúc bài thi lớn cho năm Mậu Tí. Kết quả thật rõ ràng rồi, mỗi người tự thấy được vị trí và trình độ của mình mà hướng nội lo tu hành tinh tấn nhiều hơn. Rốt cuộc hữu xạ tự nhiên hương. Sau cơn mưa trời lại sáng. Ánh bình minh tiếp nối màn đêm. Nàng xuân đem lại lạc quan tươi mát sau mùa đông khô cằn giá lạnh. Kỷ nguyên Di lạc thật sự mở màn trong chân động của tình thương.

Phần tôi đã học được rất nhiều trong nửa năm qua, cảm thấy thanh tịnh và quân bình hơn, thích âm thầm lui về thanh tịnh lo tu hơn, tin tưởng Trời Phật nhiều hơn, và yêu quý bạn đạo nhiều hơn. Trước mặt tôi là Thầy và những bạn tu chân chánh vững chắc, không bao giờ than thở kích bác hay phân trần đấm chày dù bị đủ chuyện oan ức xé tim. Họ là tấm gương sáng cho tôi noi theo, biết nhịn nhục một cách tự nhiên và vĩ đại kiên cố như Thầy. Còn sau lưng tôi là các bạn còn yếu lòng dễ bị ngoại cảnh kích động lôi cuốn, dễ giao động hoang mang, hay phê bình dạy bảo người khác mà cũng lo sợ sự phê

phán của tình đời. Họ còn cần nhiều sự giúp đỡ hỗ trợ của Thầy và các bạn đồng môn. Nhưng dù trước mặt hay sau lưng cũng chẳng có gì quan trọng. Thế gian đô thị giả, ồn ào ào ào rồi đâu cũng sẽ vào đó. Tất cả hoàn cảnh thăng trầm trong cuộc sống chỉ là những bài học cần thiết cho sự tiến hóa của tâm linh, điều luyện hồn vía mỗi ngày thêm vững mạnh, sáng suốt nhẹ thanh, cho tâm bị phát khởi hòa vào luồng điện Đại Bi ngũ hầu có thể cùng Thầy làm việc không ngừng nghỉ khắp trong ba cõi để tận độ quần sanh, để hội tụ mọi tâm linh cùng tiến tới.

Tu hành chơn chất luôn trong sáng
Dù phải trải qua mọi khổ nạn
Trong lòng luôn được bình an
Âm thầm niệm Phật thẳng đàng về quê

Tu trong trược, tìm thanh đâu dễ
Nhờ gương Thầy quyết bỏ bờ mê
Mặc cho ai ghét ai chê
Tự tu tự tiến chẳng tê tái lòng

Tu đồn ngộ nào xa cuộc sống
Học cho xuyên hoàn cảnh đục trong
Điều luyện cho thật sự thông
Điễn quang thanh nhẹ về không với Trời

Tu theo pháp Vô-Vi đời mới
Phá chấp mê chẳng ngại tả tơi
Dù cho vật đổi sao dời
Tâm tu vẫn vững chẳng rời pháp môn

Tu nếu rút càng thêm từ tốn
Khi đạt rồi mới chẳng tự tôn
Ngày đêm tu luyện phần hồn
Tiến theo nhịp tiến ôn tồn thẳng hoa

Tu hạnh đức hương thơm ban tỏa
Phát từ tâm ánh sáng chan hòa
Thương yêu khắp chốn gần xa
Cùng nhau tiến hóa thật thà quy nguyên.

Mỹ Kim
Tháng 9 năm 2008



Thi Ca của Đức Thầy

Tokyo, ngày 4 tháng 12 năm 1973

Nhớ tiếc làm chi bớ bạn hiền
Sanh ly tử biệt con đường tiến
Thổ sanh hườn thổ ai tránh khỏi?
Thương tiếc nhớ nhưng tạo thêm phiền

Chung tình hiếu nghĩa nhơn duyên
Tiền căn hậu quả nối liền tái sanh
Đi đi lại lại thừa hành
Thất tình lục dục giữ giành thế gian
Mưu đồ ngoại cảnh sớm thành
Đâu dè cảnh ấy ai hành cũng sai
Phật khuyên chớ vội bi ai
Hồn vô sanh tử thân ngài hư không
Sống thời chuyển thế lập công
Chết rồi trao trả theo vòng chuyển luân
Tình thương tạm nhớ quây quần
Thời gian biến đổi phải lần tiến theo
Người tu cảm giác chẳng nghèo
Bổn không trở lại chẳng theo thế tình
Chẳng lo tạo cảnh vẽ hình
Chỉ lo chung cảnh sửa mình mà thôi
Dầu cho chôn cất đứng ngồi
Tan thân bỏ xác hồn tôi vẫn còn
Vòng quanh trái đất vẫn tròn
Đi đâu cũng gặp cùng còn ngộ duyên
Gắng tu chớ dưỡng tâm phiền
Nguyên căn chẳng có buồn duyên làm gì.

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Sáu Mươi (tiếp theo)

ĐẠO SỞ TỰ THIỆN

TY THƯỜNG THIỆN VÀ TY PHẠT ÁC

...

Trang Thiện Hôn: Xin nhờ Dương tiên sinh nói lại với các con tôi là phải chăm lo tu thân học đạo. Con tôi vẫn hiền tĩnh trực, làm không nổi việc lớn thì thật đáng buồn! hy vọng bạn đạo của Thánh Hiền Đường thấy rõ được điều đó mà cố gắng giúp đỡ. Nhớ thuở trước tôi từng nói “*ước gì mình được theo Dương Thiện Sinh xuống đạo âm phủ*” chẳng ngờ lời nói đó giờ đây thành lời sấm, ước mong đó giờ đây thành sự thực. Nay tôi muốn làm công quả thật nhiều cho Thánh Hiền Đường nhưng nhục thể đã mất nên chẳng thể có sức.

Tế Phạt: Sở Tự Thiện tình hình đại khái như vậy, chúng tôi còn phải tới tham quan hai ty Thường Thiện và Phạt Ác. Xin cáo từ.

Dương Sinh: Xin Trang tiên sinh giữ gìn cẩn thận, việc ở Thánh Hiền Đường chớ có bận tâm.

Trang Thiện Hôn: Cảm tạ Dương Thiện Sinh.

Sở Trưởng: Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phạt: Dương Sinh lên đài sen, chúng ta tới nơi khác tham quan.

Dương Sinh: Con đã lên đài sen, mời ân sư khởi hành.....

Tế Phạt: Đã tới Ty Thường Thiện.

Dương sinh: Quả không sai, phía trước có tấm bảng đề ba chữ “*Thường Thiện Ty*”.

Quan Cõi Ty: Hoan nghênh Tế Phạt cùng Dương Thiện Sinh tới thăm.

Tế Phạt: Hôm nay thầy trò chúng tôi tới quý ty tham quan, xin giới thiệu sơ lược tình hình.

Dương Sinh: Các vong hồn tới đây đều do Phúc Thần dẫn đường, không cần khí giới áp giải hoặc roi đánh đập, coi về họ rất tự do.

Quan Cõi Ty: Phàm người đời sau khi tạ thế, kẻ công nhiều hơn tội, một số tới đây trước để chờ xử lý. Những vong hồn tới bản điện đều tự do tự tại, có thể uống trà nhàn đàm suốt ngày, hoặc đánh cờ tiêu khiển. Ty Thường Thiện chỉ là nơi các vong hồn lương thiện tạm thời nghỉ ngơi mà thôi. Những người tới đây sau khi đợi một thời gian sẽ được dời sang Sở Tự Thiện hoặc gởi tới các điện sưu tra quyết định.

Dương Sinh: À ra nguyên lai là như vậy.

Tế Phạt: Vì thời giờ có hạn, chúng tôi phải tới Ty Phạt Ác tham quan, xin cáo từ.

Quan Cõi Ty: Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phạt: Dương Sinh lên đài sen, dời đây không xa sẽ tới Ty Phạt Ác... đã tới.

Dương Sinh: Đây với Ty Thường Thiện hoàn toàn khác nhau, tám biển trên cửa đề ba chữ “*Ty Phạt Ác*” vong hồn tới đây đều bị âm binh áp giải, giống hệt như bị bắt bớ.

Quan Cõi Ty: Hoan nghênh hai vị Đạo Trưởng. Bữa nay quý vị thân hành tới tham quan, bản ty cảm thấy vô cùng vinh dự, quý vị viết sách khuyên đời, công đức thật là vô lường.

Tế Phạt: Quan Ty quá khen, thầy trò chúng tôi tới đây, vì thời giờ eo hẹp, kính mong Quan Ty giới thiệu gấp tình hình của quý ti.

Quan Cõi Ty: Được lắm, bản ty gọi là Ty Phạt Ác. Phàm những kẻ trên đời gian manh hại người, phản bội lẽ Trời, Thần ba cõi tuần du ngày đêm theo dõi

báo cáo về âm phủ. Nếu tội quá nặng bản ty ắt triệu nguyên thần (*thần khí nguyên linh*) của y tới âm phủ trừng phạt. Kẻ ở thể gian mà thần khí bị xử trị ở âm phủ thì chỉ cảm thấy mơ mơ hồ hồ, thống khổ vạn phần. Lúc này người phạm mắc bệnh có cảm giác đầu choáng váng đau nhức, toàn thân bần thần khó chịu, chỉ biết là mình có bệnh, thân tâm khó chịu buồn bực, không rõ đó là bệnh ma hãm thân, hồn phách đã tới âm phủ chịu hình phạt. Lúc khỏi bệnh là phút hồn phách được thả về dương gian tinh thần cảm thấy nhẹ nhàng khoan khoái. Những kẻ đang bị áp giải đi ngang qua kia cũng là hồn phách của người trần, đó là loại công tác thứ nhất của bản ty, còn loại công tác thứ hai là trừng phạt những phạm nhân sau khi chết. Cũng có kẻ vì tội ác quá nặng, phải giao cho bản ty sửa trị trước, đợi các điện sư

tra án chứng của tội hồn xong mới giải giao tới để họ liệu tiếp, cho nên bản ty chỉ là chỗ tạm thời câu lưu mà thôi.

Dương Sinh: Thì ra nguyên nhân là như vậy, cảm tạ sự chỉ giáo của quý ti.

Tể Phạt: Thời giờ đã trễ, chúng ta sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường.

Quan Cõi Ty: Lệnh cho các quan viên hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tể Phạt: Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tể Phạt: Thánh Hiền Đường đã tới, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

